

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG
Số: 70/HĐBT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 1991

NGHỊ ĐỊNH

Ban hành điều lệ về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh tế, xử lý vi phạm pháp luật hợp đồng kinh tế

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;

Căn cứ Pháp lệnh Trọng tài kinh tế ngày 10 tháng 1 năm 1990;

Theo đề nghị của Chủ tịch Trọng tài kinh tế Nhà nước;

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.

Ban hành kèm theo Nghị định này Điều lệ về trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh tế, xử lý vi phạm pháp luật hợp đồng kinh tế.

Điều 2.

Nghị định này có hiệu lực từ ngày ban hành. Những quy định trước đây trái với Nghị định này đều bị bãi bỏ.

Điều 3.

Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

Điều 4.

Chủ tịch Trọng tài Kinh tế Nhà nước hướng dẫn thi hành Nghị định này.

ĐIỀU LỆ

VỀ TRÌNH TỰ, THỦ TỤC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP
HỢP ĐỒNG KINH TẾ, XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT

HỢP ĐỒNG KINH TẾ.

(Ban hành kèm theo Nghị định số 70-HĐBT ngày 25-3-1991 của Hội đồng Bộ trưởng).

CHƯƠNG I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

Điều lệ này quy định trình tự, thủ tục giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh tế và xử lý vi phạm pháp luật hợp đồng kinh tế của các cơ quan Trọng tài kinh tế (gọi tắt là tổ tụng Trọng tài kinh tế).

Mọi hoạt động tổ tụng Trọng tài kinh tế phải được tiến hành theo các quy định của Pháp lệnh trọng tài kinh tế và các quy định của Điều lệ này.

Điều 2.

- Các bên ký kết hợp đồng kinh tế có quyền yêu cầu Trọng tài kinh tế giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh tế để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.
- Các đơn vị kinh tế được giao chỉ tiêu pháp lệnh có nghĩa vụ yêu cầu Trọng tài kinh tế giải quyết các tranh chấp về ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế theo chỉ tiêu pháp lệnh được giao.
- Các đơn vị kinh tế, cơ quan, tổ chức hữu quan và Ủy ban Nhân dân các cấp có quyền yêu cầu Trọng tài kinh tế kiểm tra, kết luận và xử lý hợp đồng kinh tế trái pháp luật;

Điều 3.

- Trọng tài kinh tế có nhiệm vụ giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh tế theo yêu cầu của một hoặc các bên.
- Khi cần thiết Trọng tài kinh tế có quyền chủ động xem xét, giải quyết những tranh chấp về ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế theo chỉ tiêu pháp lệnh.
- Trọng tài kinh tế kiểm tra, kết luận và xử lý những hợp đồng kinh tế vi phạm pháp luật do tự phát hiện hoặc theo yêu cầu của các đơn vị kinh tế, cơ quan, tổ chức hữu quan và Ủy ban Nhân dân các cấp.

Điều 4.

Quyền kháng cáo và quyền yêu cầu xem xét lại quyết định của Trọng tài kinh tế khi phát hiện tình tiết mới được bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG KINH TẾ, XỬ LÝ VI PHẠM PHÁP LUẬT HỢP ĐỒNG KINH TẾ

Điều 5.

Trọng tài kinh tế giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh tế và xử lý vi phạm pháp luật hợp đồng kinh tế (sau đây gọi tắt là giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm):

1. Tranh chấp về ký kết hợp và thực hiện hợp đồng kinh tế theo chỉ tiêu pháp lệnh.
2. Tranh chấp hợp đồng kinh tế giữa các bên là chủ thể hợp đồng kinh tế đã được quy định tại điều 2; điều 42; điều 43 của Pháp lệnh hợp đồng kinh tế.
3. Xử lý các vi phạm pháp luật hợp đồng kinh tế.

Điều 6.

1. Các bên tranh chấp hợp đồng kinh tế, nếu không ở cùng một tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là tỉnh) thì được thỏa thuận chọn Trọng tài kinh tế ở một trong hai tỉnh nơi có trụ sở chính hoặc nơi đăng ký kinh doanh của các bên có tranh chấp hợp đồng kinh tế.

2. Các bên tranh chấp hợp đồng kinh tế, nếu không ở cùng một huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là huyện) thì được thỏa thuận chọn Trọng tài kinh tế ở một trong hai huyện nơi có trụ sở chính hoặc nơi đăng ký kinh doanh của các bên có tranh chấp hợp đồng kinh tế.

3. Đối với những tranh chấp mà các bên không đề cập chọn Trọng tài kinh tế, hoặc không thỏa thuận được về chọn trọng tài kinh tế, thì việc xác định thẩm quyền của Trọng tài kinh tế như sau:

a/ Những tranh chấp hợp đồng kinh tế giữa các bên có trụ sở chính không ở cùng một tỉnh:

Nếu giá trị phần hợp đồng kinh tế có tranh chấp từ 200.000.000 đồng trở lên thuộc thẩm quyền giải quyết của Trọng tài kinh tế Nhà nước.

Nếu giá trị phần hợp đồng kinh tế có tranh chấp dưới 200.000.000 đồng thuộc thẩm quyền giải quyết của Trọng tài kinh tế tỉnh nơi có trụ sở chính của bên bị khiếu nại.

b/ Những tranh chấp hợp đồng kinh tế giữa các bên có trụ sở chính ở trong cùng một tỉnh (nhưng khác huyện), thuộc thẩm quyền giải quyết của Trọng tài kinh tế tỉnh đó.

c/ Những tranh chấp hợp đồng kinh tế giữa các bên có trụ sở chính trong cùng một huyện, thuộc thẩm quyền giải quyết của Trọng tài kinh tế huyện đó, trường hợp không có Trọng tài kinh tế huyện thì sẽ do Trọng tài kinh tế tỉnh có huyện đó giải quyết.

Điều 7.

Những quy định tại khoản 2 điều 6 trên đây cũng được áp dụng cho các trường hợp Trọng tài kinh tế xem xét, giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh tế theo chỉ tiêu pháp lệnh.

Điều 8.

1. Trọng tài kinh tế huyện kiểm tra, kết luận và xử lý hợp đồng kinh tế trái pháp luật nếu các bên ký kết có trụ sở chính ở trong cùng một huyện.
2. Trọng tài kinh tế tỉnh kiểm tra, kết luận và xử lý hợp đồng kinh tế trái pháp luật nếu các bên ký kết có trụ sở chính ở các huyện khác nhau trong cùng một tỉnh.
3. Trọng tài kinh tế Nhà nước kiểm tra, kết luận và xử lý hợp đồng kinh tế trái pháp luật nếu các bên ký kết có trụ sở chính ở các tỉnh khác nhau.

Điều 9.

1. Trọng tài kinh tế cấp trên khi cần thiết thì uỷ quyền cho Trọng tài kinh tế cấp dưới trực tiếp kiểm tra, kết luận và xử lý hợp đồng kinh tế trái pháp luật thuộc thẩm quyền của mình.
2. Trọng tài kinh tế cấp trên khi cần thiết tự mình kiểm tra, kết luận và xử lý hợp đồng kinh tế trái pháp luật thuộc thẩm quyền của Trọng tài kinh tế cấp dưới.
3. Khi giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh tế, nếu phát hiện được hợp đồng kinh tế đang có tranh chấp bị vô hiệu từng phần thì Trọng tài kinh tế có quyền kết luận và xử lý phần hợp đồng kinh tế bị vô hiệu đó.

Nếu hợp đồng kinh tế phát hiện vô hiệu toàn phần thì xử lý hợp đồng vô hiệu toàn phần đó.

CHƯƠNG III

THÀNH PHẦN TIẾN HÀNH VÀ THAM GIA TỔ TỤNG TRỌNG TÀI KINH TẾ

Điều 10.

1. Chủ tịch Trọng tài kinh tế Nhà nước tiến hành tổ tụng trọng tài với tư cách là người đứng đầu cơ quan cao nhất giải quyết tranh chấp hợp đồng kinh tế, xử lý vi phạm pháp luật hợp đồng kinh tế.
2. Phó chủ tịch Trọng tài kinh tế Nhà nước, Chủ tịch, Phó chủ tịch Trọng tài kinh tế tỉnh và huyện khi tiến hành tổ tụng trọng tài với tư cách là trọng tài viên.
3. Chỉ có Chủ tịch, Phó chủ tịch và Trọng tài viên Trọng tài kinh tế mới có quyền ra các quyết định trong khi tiến hành tổ tụng trọng tài kinh tế.
4. Trọng tài viên có trách nhiệm tiến hành các hoạt động tổ tụng trọng tài trên cơ sở những chứng cứ, áp dụng đúng đắn các quy phạm pháp luật, và tạo điều kiện cho các bên tự thương lượng giải quyết theo đúng pháp luật.

Điều 11.

1. Trọng tài viên phải từ chối hoặc bị thay đổi tiến hành tổ tụng trọng tài kinh tế nếu:
 - a/ Là người họ hàng thân thích của đương sự hay đại diện của đương sự;
 - b/ Trong một Hội đồng Trọng tài có các trọng tài viên là người họ hàng thân thích với nhau;
 - c/ Có căn cứ cho thấy không vô tư khi làm nhiệm vụ.
2. Chủ tịch Trọng tài kinh tế mỗi cấp có quyền thay đổi Trọng tài viên của cấp mình trong những trường hợp quy định ở khoản 1 điều này. Trong trường hợp Chủ tịch Trọng tài Kinh tế trực tiếp tiến hành hoặc tham gia tiến hành tổ tụng Trọng tài kinh tế thì việc thay đổi phải do Chủ tịch Trọng tài kinh tế cấp trên trực tiếp quyết định.

Điều 12.

1. Thư ký phiên họp có nhiệm vụ ghi chép trung thực và đầy đủ các ý kiến, diễn biến xảy ra trong phiên họp giải quyết tranh chấp và xử lý vi phạm.
2. Thư ký phiên họp phải từ chối tham gia tổ tụng trọng tài kinh tế hoặc bị thay đổi trong các trường hợp ghi tại điểm a và c điều 11 Điều lệ này.
3. Chủ tịch Trọng tài kinh tế mỗi cấp có quyền thay đổi thư ký phiên họp.

Điều 13.

1. Nguyên đơn có quyền thay đổi, bổ sung các yêu cầu trong đơn, hoặc rút đơn trước khi tiến hành phiên họp.